

# XÂY DỰNG VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VIỆT NAM TRONG “KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM”

Bùi Đức Kiên, Giảng viên khoa Lý luận Chính trị  
Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội  
Email: kienbd@hau.edu.vn

**Tóm tắt:** Bài viết hướng đến việc xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Trong đó, bài viết tập trung vào làm rõ đặc điểm cơ bản của đội ngũ trí thức, từ đó làm rõ vai trò then chốt của họ trong công cuộc xây dựng và phát triển quốc gia. Đồng thời, bài viết cũng đưa ra một số gợi ý nhằm thúc đẩy sự phát triển của đội ngũ trí thức Việt Nam, tạo điều kiện để họ phát huy tối đa tiềm năng và đóng góp vào sự thịnh vượng của đất nước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

**Từ khóa:** Đội ngũ trí thức, trí thức, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

**Nhận bài:** 20/3/2025; **Biên tập:** 21/3/2025; **Phản biện:** 22/3/2025; **Duyệt đăng:** 25/3/2025.

## 1. Mở đầu

Hiền tài là nguyên khí của quốc gia. Sinh thời, chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến vấn đề trọng dụng và bồi dưỡng nhân tài. Người khẳng định: “kiến quốc cần có nhân tài”; “trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa, lao động trí óc có một vai trò quan trọng và vẻ vang”. Thấm nhuần tư tưởng của Bác, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Trí thức Việt Nam là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng”; xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh là trực tiếp nâng tầm trí tuệ của dân tộc sức mạnh của đất nước nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Đầu tư xây dựng đội ngũ trí thức là đầu tư cho phát triển bền vững. Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 tạo ra thời cơ và thử thách cho Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội hiện nay. Việc phát huy cao nhất mọi nguồn lực, tiềm năng, trí tuệ của dân tộc, đặc biệt là năng lực sáng tạo của đội ngũ trí thức sẽ góp phần đưa đất nước bước vào “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”.

Khác biệt với các cuộc cách mạng đã từng diễn ra trước đây chỉ ảnh hưởng đến một phần thế giới và một số lĩnh vực nhất định sau đó lan tỏa ra toàn cầu và các lĩnh vực khác, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực, ảnh hưởng đến mọi quốc gia dân tộc trên thế giới. Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 thúc đẩy mạnh mẽ kinh tế thế giới chuyển sang kinh tế tri thức, theo đó, quốc gia nào sở hữu nhiều trí thức, nhân lực chất lượng cao sẽ giành được ưu thế cạnh tranh toàn cầu. Các nước đang phát triển có cơ hội rút ngắn được khoảng cách với các quốc gia phát triển nếu biết tiếp cận nhanh với các thành tựu mà cách mạng 4.0 mang lại. Tiếp tục kế thừa quan điểm của Hồ Chí Minh coi “Trí thức là vốn liếng quý báu của dân tộc”. Đảng ta coi trí thức là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế, xây dựng

nền kinh tế tri thức nên đầu tư phát triển đội ngũ trí thức luôn được coi là sự đầu tư cho phát triển bền vững cũng như là một trong những nhân tố quan trọng để đất nước đạt được những mục tiêu đã đề ra trong “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Những đặc điểm cơ bản của đội ngũ trí thức Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại

Khi đề cập đến đội ngũ trí thức Hồ Chủ tịch chỉ rõ trí thức phải là những người có sự hiểu biết và đem cái trí thức đó vào áp dụng trong thực tế nếu không đó chỉ là trí thức một nửa và Tại Hội nghị lần thứ 7 ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước, Đảng ta đã nhận định Trí thức “là những người lao động trí óc, có trình độ học vấn cao về lĩnh vực chuyên môn nhất định, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, truyền bá và làm giàu tri thức, tạo ra những sản phẩm tinh thần và vật chất có giá trị đối với xã hội”.

Như vậy có thể khẳng định, đây là bộ phận quan trọng nằm trong hệ thống nguồn nhân lực của quốc gia dân tộc, có trình độ học vấn chuyên môn cao về các lĩnh vực có năng lực tư duy độc lập sáng tạo góp phần truyền bá những thành tựu khoa học công nghệ và tự làm giàu tri thức cho bản thân đặc biệt là dưới sự tác động của cách mạng công nghiệp 4.0, những đặc điểm của đội ngũ trí thức sẽ ngày càng được phát huy mạnh mẽ: Đó là một tầng lớp xã hội đặc biệt có lao động trí óc phức tạp, chuyên môn cao, có tư duy độc lập, có hoạt động sáng tạo tri thức gắn liền với thực tiễn góp phần thúc đẩy tiến bộ xã hội.

Đi sâu vào phân tích ta có thể rút ra được ba nội dung chính về đặc điểm chung như sau:

**Thứ nhất,** trí thức là một tầng lớp xã hội đặc biệt không gắn liền hay đại diện cho phương thức sản xuất cụ thể (thông qua sở hữu tư liệu sản xuất chủ yếu của xã

hội) mà tầng lớp này thường gắn liền với lợi ích của giai cấp thống trị xã hội, không có tư tưởng riêng mà gắn với tư tưởng của giai cấp thống trị. Ở khía cạnh nguồn lực phát triển xã hội, trí thức được gọi là đội ngũ, đại diện cho tiềm năng sáng tạo của xã hội.

*Thứ hai*, trí thức thường được xác định là những người có trình độ học vấn cao, có chuyên môn sâu ở một hay một vài lĩnh vực nhất định, có khả năng tổng kết thực tiễn và sáng tạo tri thức. Đồng thời, thông qua các hoạt động khoa học và thực tiễn của mình, trí thức thường có sự ảnh hưởng lớn đến cộng đồng xã hội.

*Thứ ba*, ngoài sự ảnh hưởng đến cộng đồng xã hội qua hoạt động chuyên môn sáng tạo, trí thức còn có khả năng ảnh hưởng đến cộng đồng qua đời sống tư tưởng, tinh thần và phẩm chất đạo đức của chính những cá nhân trí thức cụ thể. Sự ảnh hưởng đó có thể đem đến những giá trị tích cực hoặc tiêu cực cho xã hội tùy theo những giá trị mà cá nhân trí thức đó theo đuổi. Vậy nên, đội ngũ trí thức luôn trở thành “tâm điểm” cần đặc biệt chú trọng trong mọi kết cấu xã hội, mọi thời đại.

Bên cạnh đó, mỗi quốc gia dân tộc đội ngũ trí thức đều có những đặc điểm riêng gắn quá trình hình thành và phát triển chung của cộng đồng quốc gia dân tộc ấy.

Đội ngũ trí thức Việt Nam có *đặc điểm riêng đầu tiên* là đội ngũ hình thành từ nhiều thành phần xã hội khác nhau. Đảng ta đã khẳng định: “Trí thức Việt Nam xuất thân từ nhiều giai cấp, tầng lớp xã hội, nhất là từ công nhân và nông dân; phần lớn trưởng thành trong xã hội mới”. Trong lịch sử, trí thức Việt Nam thường có xuất thân từ tầng lớp quý tộc của xã hội phong kiến, một số bộ phận có xuất thân từ tầng lớp bình dân qua con đường thi cử. Vậy, bên cạnh bộ phận trí thức, sĩ phu gắn liền với lợi ích của giai cấp phong kiến, còn có bộ phận lại gắn bó với tầng lớp nhân dân. Trong giai thuộc địa nửa phong kiến, một bộ phận lớn trí thức phong kiến (có nguồn gốc từ tầng lớp bình dân) và các thế hệ chịu sự ảnh hưởng của họ đã trở thành nền tảng cho đội ngũ trí thức của nước Việt Nam mới.

*Đặc điểm riêng thứ hai* là đội ngũ trí thức Việt Nam được đào tạo chuyên sâu từ nhiều nền giáo dục, là lực lượng tiên phong, lan tỏa sáng tạo những trí thức mới. Đây là điểm riêng vô cùng độc đáo của đội ngũ trí thức Việt Nam. Sự độc đáo này xuất phát từ vị trí địa chính trị của Việt Nam nằm ở trung tâm của Đông Á, cầu nối giữa lục địa và đại dương, nơi giao thoa của nhiều nền văn hóa, văn minh và các luồng di cư, từ những ảnh hưởng từ hệ thống giáo dục và văn minh phương tây của chế độ thực dân phong kiến. Như vậy, cùng một giai đoạn, trí thức Việt Nam có cả bộ phận trí thức nho học truyền thống và trí thức tây học. Thậm chí có những trí thức như Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh còn chịu sự ảnh hưởng của cả hai hệ thống giáo dục. Không chỉ dừng lại ở đó, từ khi xuất hiện Đảng Cộng sản Việt Nam, lực lượng trí thức Việt Nam còn được hình thành và phát

triển thành lực lượng trí thức mới bằng cách giáo dục, bồi dưỡng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin.

*Đặc điểm riêng thứ ba* đó là đội ngũ trí thức tuy có đặc điểm chung có sự phụ thuộc vào giai cấp thống trị nhưng lịch sử phát triển của trí thức Việt Nam, lực lượng này chịu sự ảnh hưởng mạnh mẽ của truyền thống dân tộc luôn có lòng yêu nước, sẵn sàng cống hiến cho lợi ích của quốc gia dân tộc, đặt lợi ích dân tộc cao hơn lợi ích giai cấp. Chủ nghĩa yêu nước luôn là sợi chỉ đỏ xuyên suốt dòng chảy của lịch sử dân tộc nên dù dưới thời đại nào, chế độ nào thì chủ nghĩa yêu nước vẫn là đặc điểm cơ bản nhất của lực lượng trí thức Việt Nam. Đặc điểm này lại càng được trở nên rõ ràng hơn khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, trí thức Việt Nam được giác ngộ về lý tưởng Mác - Lênin, sẵn sàng cống hiến của cải, vật chất cho phong trào giành độc lập dân tộc, hy sinh để đi theo cách mạng để bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc

*Đặc điểm riêng thứ tư*, trong kỷ nguyên độc lập, tự do, xây dựng chủ nghĩa xã hội (1930 - 1975) và kỷ nguyên thống nhất đất nước, đổi mới, phát triển (1975 - 2025), trí thức được Đảng chú trọng tập trung phát triển và trở thành một bộ phận nòng cốt trong liên minh giai cấp công - nông - trí, có vị trí quan trọng trong cơ cấu xã hội - nghề nghiệp. Hiện nay, trong điều kiện mới của đất nước, cùng với xu thế toàn cầu hóa và sự ảnh hưởng của các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trí thức trở thành lực lượng lao động trực tiếp thì hoạt động của lực lượng trí thức càng được thể hiện rõ ràng hơn và trở thành nòng cốt cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa xây dựng nền kinh tế trí thức của đất nước.

*2.2. Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức Việt Nam trong “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”*

Đội ngũ trí thức Việt Nam hiện nay được hình thành trong quá trình giành lại nền độc lập dân tộc, trong Kỷ nguyên độc lập, tự do, xây dựng chủ nghĩa xã hội (1930 - 1975) và Kỷ nguyên thống nhất đất nước, đổi mới, phát triển (1975 - 2025) và tiếp tục được tập trung phát triển trong “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” hiện nay. Để có thể phát huy được sức mạnh, vai trò của đội ngũ trí thức, trước hết cần nhận định những thời cơ và thách thức đối với đội ngũ trí thức Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

*Về thời cơ*, đội ngũ trí thức Việt Nam không chỉ có cơ hội nâng cao trình độ học vấn, liên tục tích lũy làm giàu tri thức mà còn có những cơ hội được ứng dụng những phát kiến, sáng tạo của mình trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Đó cũng chính là quá trình đội ngũ trí thức Việt Nam vươn lên khẳng định mình, thúc đẩy cơ hội hợp tác quốc tế về tri thức góp phần và công cuộc bảo vệ những giá trị truyền thống của dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. *Về thách thức*, đó là khả năng có thể lạc hậu về công nghệ, tụt hậu về kỹ năng, yếu kém về tinh

kết nối đối với phần còn lại của thế giới trước sự biến động nhanh chóng của thế giới.

Vai trò của đội ngũ trí thức Việt Nam thể hiện ở những lý do sau:

*Thứ nhất*, bằng hoạt động nghiên cứu và sáng tạo của mình, đội ngũ trí thức đã góp phần tạo lập cơ sở khoa học cho xây dựng hoàn thiện đường lối để ra phương hướng hiệu quả để thực hiện đường lối phát triển đất nước. Thực tiễn đất nước luôn vận động và biến đổi, nhận thức chung của xã hội ngày càng phát triển, tri thức khoa học và khả năng lao động trí tuệ trí thức Việt Nam trước hết được thể hiện quá trình nghiên cứu chỉ ra những quy luật vận động, hình thành các lý thuyết về sự phát triển phù hợp với đất nước. Đó cũng có thể là khả năng dự báo trước sự vận động và phát triển của thực tiễn, bổ sung những điểm mới cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn trong thời đại quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và Kỷ Nguyên vươn mình của dân tộc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản vai trò này của đội ngũ trí thức sẽ càng được phát huy cao hơn nữa. Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền lãnh đạo đất nước Việt phải có đường lối đúng đắn khoa học dựa trên cơ sở phát huy nội lực và tận dụng những nguồn lực từ bên ngoài, thông qua Đảng lãnh đạo, đội ngũ trí thức có thể xác định và đề ra những phương cách phát triển từ chính là những sự tổng hợp tri thức của nhân loại với hoạt động nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn phù hợp với tình hình của Việt Nam. Sự nhạy bén của trí thức sẽ giúp chỉ ra những ưu điểm lợi thế của quốc gia dân tộc để phát huy mọi nguồn lực, cơ hội một cách hiệu quả. Do vậy, vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức chính là nằm ở sự tham mưu, xây dựng những cơ sở lý luận khoa học cho Đảng trong hoạch định chủ trương, đường lối quyết sách lớn đáp ứng nhu cầu của thực tiễn.

*Thứ hai*, đội ngũ trí thức Việt Nam là bộ phận nòng cốt, là nguồn nhân lực chất lượng cao, được đào tạo bài bản, từ nhiều nguồn trong và ngoài nước góp phần tiên phong trong quá trình giúp đất nước đạt được những thành tựu to lớn trong Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Đội ngũ trí thức là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt, đi đầu trong các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng, được đào tạo từ nhiều nguồn trong và ngoài nước kể cả ở những quốc gia tư bản phát triển. Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và phát triển nền kinh tế số, nguồn nhân lực chất lượng cao là lực lượng then chốt cho mọi sự phát triển. Lực lượng trí thức mới này sẽ trở thành cầu nối để quá trình tiếp cận những thành tựu của nhân loại trở nên hiệu quả hơn. Đây là nhận thức đặc biệt quan trọng bởi khác với thế kỷ 20, khi các quốc gia xã hội chủ nghĩa còn tồn tại như một hệ thống tuy cũng đã có những sự tiếp biến những thành tựu cơ bản của toàn nhân loại nhưng vẫn chịu sự bao vây cấm vận và hạn chế từ các quốc gia tư bản chủ nghĩa cả về chính trị, kinh tế lẫn khoa học công nghệ. Điều đó đã góp một

phần tạo nên sự cách biệt lớn trong không gian phát triển dẫn đến sự sụp đổ về một cách thức hiện thực hóa lý tưởng xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu. Giờ đây, để tạo thành tổng lực góp phần thúc đẩy sự phát triển chung của đất nước, quá trình hội nhập của Việt Nam không chỉ hội nhập về kinh tế mà còn phải “hội nhập” cả về tri thức với thế giới.

*Thứ ba*, trí thức Việt Nam luôn là lực lượng chính trực tiếp nghiên cứu sáng tạo truyền thụ đào tạo đội ngũ trí thức mới cho xã hội và trở thành cầu nối đưa tri thức Việt Nam đến với thế giới nhất là trong lĩnh vực văn hóa và tư tưởng. Trí thức luôn là nền tảng của tiến bộ xã hội, chính họ thông qua hoạt động nghiên cứu của mình đã làm giàu thêm cho tri thức của dân tộc và của nhân loại việc truyền thụ kiến thức trước hết thông qua các công trình nghiên cứu về các lĩnh vực đời sống xã hội, sau là thông qua các hoạt động giáo dục và đào tạo bồi dưỡng nhân lực. Không dừng lại ở đó, trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, những hoạt động của trí thức còn nằm ở quá trình chuyển giao công nghệ, chuyển giao những tri thức mới đã được các quốc gia khác trên thế giới sử dụng và đạt được thành tựu trong thực tiễn. Quá trình này đòi hỏi trí thức phải xác định được những tri thức nào phù hợp với nhận thức về con đường phát triển chung của dân tộc. Chính vì thế, trí thức Việt Nam cần phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, tiếp tục thấm nhuần tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, được trang bị những nhận thức về chủ nghĩa xã hội trong kỷ nguyên mới kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Có như vậy, trí thức Việt Nam mới làm tốt được nhiệm vụ tiếp nhận những tri thức về mọi lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực khoa học, công nghệ phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Bên cạnh đó, trí thức Việt Nam còn có vai trò đặc biệt không thể thay thế là gìn giữ và phát huy những giá trị truyền thống của dân tộc. Đội ngũ trí thức là kho lưu giữ tri thức và trong quá trình tiếp xúc với tri thức chung của nhân loại, tri thức được đội ngũ này sáng tạo cũng được bổ sung và làm giàu thêm kho tàng chung của nhân loại nhất là những tư tưởng về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

*Cuối cùng*, vai trò của trí thức Việt Nam còn đặc biệt quan trọng đối với các quốc gia có xuất phát điểm thấp như Việt Nam trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh cách mạng 4.0 đang ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội.

Trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, việc làm chủ công nghệ lõi, ứng dụng và chuyển giao khoa học kỹ thuật vào thực tiễn của đất nước sẽ góp phần thúc đẩy quá trình hội nhập và thu hẹp khoảng cách với các quốc gia phát triển khác trên thế giới. Lực lượng trí thức với trí tuệ và năng lực của mình luôn là điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện những bước nhảy vọt trong

mọi lĩnh vực. Thực tiễn từ sự phát triển thần kì của các quốc gia công nghiệp mới (NICs) tiêu biểu là Hàn Quốc và Singapore, vai trò của lực lượng trí thức của các quốc gia này đã trở thành những động lực hàng đầu đưa các quốc gia ấy tiến hành thành công quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa.

Để đội ngũ trí thức Việt Nam phát huy được hết tiềm năng to lớn góp phần đáp ứng yêu cầu của “Kỷ Nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” cần phải làm tốt một số những nội dung trọng tâm sau:

*Một là*, cần nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của trí thức. Nhìn chung, các quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam đều đánh giá cao vị trí, vai trò của trí thức, coi đó là tiềm lực của quốc gia, hạt nhân của nền kinh tế tri thức. Tuy nhiên, nâng cao vị trí, vai trò của trí thức ở đây không chỉ đến từ góc độ xã hội, từ các cơ quan tổ chức chính trị mà còn phải xuất phát từ chính đội ngũ trí thức.

*Hai là*, cần xây dựng tiêu chí minh bạch trong tuyển dụng đội ngũ trí thức trong khu vực công. Đây là nhiệm vụ quan trọng để phát huy tài năng, đào tạo lớp cán bộ kế cận trong việc phát triển bền vững đất nước. Thực tiễn cũng đã chứng tỏ, để xây dựng thành công nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thì tiếp tục hoàn thiện thể chế cho nền kinh tế này là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục và việc lựa chọn đúng những trí thức có đủ năng lực sẽ góp phần to lớn vào công cuộc này.

*Ba là*, cần có chiến lược trọng dụng và thu hút nhân tài ở cả trong và ngoài nước. Thông qua việc xây dựng chiến lược và chính sách trọng dụng nhân tài linh hoạt sẽ thúc đẩy trí thức đóng góp sức lực vào công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa. Đối với những trí thức được đào tạo từ các quốc gia phát triển sẽ có thêm động lực để quay trở về cống hiến cho sự phát triển chung của dân tộc.

*Bốn là*, cần phải có những cái biến đổi trong hoạt động giáo dục và đào tạo nhằm mà nâng cao năng lực tiếp cận những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Đó là việc cần ưu tiên phát triển cho những lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực trực tiếp cho công cuộc

công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước ở một số lĩnh vực trọng tâm như kinh tế số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn,... Đồng thời cần đầu tư phát triển kỹ thuật hạ tầng cho các cơ sở giáo dục và đào tạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và Đào tạo và tăng cường gắn kết các cơ sở giáo dục và đào tạo với doanh nghiệp.

### 3. Kết luận

Trong thực tiễn gần 40 năm Đổi mới ở Việt Nam và cả trong lịch sử phát triển của dân tộc, đội ngũ trí thức luôn có vai trò vô cùng quan trọng trong việc xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Việc phát huy vai trò của đội ngũ này vừa là nhiệm vụ cấp bách vừa là nhiệm vụ chiến lược đặc biệt trong giai đoạn “kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa”. Để có thể phát huy tốt vai trò của đội ngũ trí thức Việt Nam trước hết cần hiểu rõ đặc điểm cơ bản của đội ngũ này bao gồm cả những đặc điểm chung cùng với những đặc điểm riêng biệt chỉ có ở đội ngũ trí thức Việt Nam, từ đó Đảng ta có thể đưa ra chiến lược phát triển, chính sách thu hút nhân tài nhằm hoàn thành mục tiêu phấn đấu đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao. ○

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Hồ Chí Minh, *toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 4, 5, 10, 15.
- [2]. Đảng cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2018, tập 67.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam, *văn kiện Hội nghị lần thứ 7 ban chấp hành Trung ương khóa X*, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội, 2008.
- [4]. Nguyễn Viết Thông - Lê Thị Sự: *Trí thức và vai trò của trí thức trong quá trình phát triển của Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019.
- [5]. Lê Văn Thắng - Nguyễn Văn Tuấn, *Trí thức Việt Nam với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019.

## BUILDING AND PROMOTING THE ROLE OF VIETNAMESE INTELLECTUALS IN THE “ERA OF THE RISE OF THE VIETNAMESE NATION”

Bui Duc Kien

Lecturer, Faculty of Political Theory, Hanoi University of Architecture.

Email: kienbd@hau.edu.vn

**Abstract:** *The article aims to build and promote the role of Vietnamese intellectuals in the era of national rise. In which, the article focuses on clarifying the basic characteristics of the intellectual team, thereby clarifying their key role in the process of national construction and development. The article also offers some suggestions to promote the development of Vietnamese intellectuals, creating conditions for them to maximize their potential and contribute to the prosperity of the country in the era of national rise.*

**Keywords:** *Intellectuals, knowledge, the era of national rise.*